

BỘ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO
TRƯỜNG DỰ BỊ ĐẠI HỌC DÂN TỘC TRUNG ƯƠNG

**DỰ KIẾN DANH SÁCH XÉT CHUYỂN HỌC SINH THEO NGUYỆN VỌNG
THAM GIA XÉT TUYỂN VÀO HỌC VIỆN TÀI CHÍNH, NĂM 2025**

Stt	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân Tộc	Lớp/ Khối	Dự kiến ngành xét chuyển	Ghi chú
1	Nguyễn Tùng Lâm	Nam	15/10/2006	Tày	K50D4	Hệ thống thông tin QL	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)
2	Vi Thị Mai Linh	Nữ	12/02/2006	Tày	K50A6	Kế toán	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)
3	Hoàng Thị Huyền	Nữ	08/01/2006	Tày	K50A7	Kế toán	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)
4	Ma Thị Lan Hương	Nữ	08/01/2006	Tày	K50A7	Kế toán	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)
5	Quách Thị Hoài Ly	Nữ	01/01/2006	Mường	K50A5	Kế toán	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)
6	Hoàng Hoài Linh	Nữ	02/04/2006	Tày	K50D1	Kế toán	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)
7	Mã Thị Thu Trang	Nữ	08/03/2006	Tày	K50D5	Kế toán	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)
8	Địch Thanh Huyền	Nữ	28/11/2006	Nùng	K50D1	Kế toán	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)
9	Đèo Trần Hà Châu	Nữ	28/12/2006	Thái	K50D2	Kế toán	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)
10	Hà Văn Trúc	Nam	19/9/2006	Tày	K50A7	Kế toán	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)
11	Bế Tuấn Hưng	Nam	25/7/2006	Tày	K50A01	Kế toán	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)
12	Lã Quỳnh Như	Nữ	03/03/2006	Tày	K50D2	Kế toán	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)
13	Nguyễn Hồng Thái	Nam	08/5/2005	Tày	K50A5	Kế toán	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)



Stt	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân Tộc	Lớp/ Khối	Dự kiến ngành xét chuyên	Ghi chú
14	Nguyễn Châm Mai	Nữ	11/9/2006	Kinh	K50A8	Kế toán	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)
15	Triệu Thị Thanh Tuyền	Nữ	17/02/2006	Nùng	K50D6	Kế toán	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)
16	Bùi Thị Hồng Thúy	Nữ	04/09/2006	Mường	K50D6	Kế toán	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)
17	Trần Hoàng Trang	Nữ	29/04/2006	Sán Dìu	K50D1	Kế toán	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)
18	Vương Nông Ngọc Trâm	Nữ	14/05/2006	Nùng	K50D7	Kế toán	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)
19	Pòong Văn Đoàn	Nam	22/01/2006	Thái	K50D4	Kế toán	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)
20	Hà Bế Linh Chi	Nữ	08/03/2006	Tày	K50D6	Kế toán	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)
21	Nông Trường Giang	Nam	12/1/2006	Tày	K50A01	Kế toán	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)
22	Hoàng Phương Thảo	Nữ	10/11/2006	Nùng	K50D7	Kế toán	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)
23	Nông Thị Thảo	Nữ	17/03/2006	Tày	K50D6	Kế toán	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)
24	Nhan Đức Tuấn	Nam	16/5/2006	Tày	K50D7	Kế toán	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)
25	La Tuấn Anh	Nam	20/7/2006	Tày	K50A1	Kế toán	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)
26	Lô Thúy Bằng	Nữ	15/12/2006	Thái	K50D6	Kế toán	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)
27	Đàm Lê An Khánh	Nữ	29/9/2006	Tày	K50A3	Kế toán doanh nghiệp	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)
28	Đàm Thị Ngọc Hà	Nữ	13/1/2006	Tày	K50A01	Kế toán doanh nghiệp	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)

Stt	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân Tộc	Lớp/ Khối	Dự kiến ngành xét chuyển	Ghi chú
29	Lại Đàm Thái Vinh	Nam	15/11/2006	Tày	K50D2	Kiểm toán	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)
30	Lò Thị Hồng Ngân	Nữ	23/10/2006	Thái	K50D3	Kinh tế	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)
31	Lâm Thị Nhung	Nữ	13/01/2006	Nùng	K50D3	Kinh tế	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)
32	Hà Doãn Sơn	Nam	13/10/2006	Tày	K50D5	Kinh tế	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)
33	Phùng Quang Hùng	Nam	2/2/2006	Tày	K50A01	Kinh tế	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)
34	Nông Thị Diệu Ly	Nữ	15/1/2006	Tày	K50A01	Kinh tế	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)
35	Nông Thị Thủy Tiên	Nữ	15/10/2006	Tày	K50D5	Kinh tế	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)
36	Hoàng Vĩ Tâm	Nam	21/11/2006	Nùng	K50A3	Logicstic và Hải quan	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)
37	Nguyễn Thị Thảo My	Nữ	04/12/2006	Kinh	K50D5	Ngôn ngữ Anh	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)
38	Đàm Thị Thu Hoài	Nữ	12/11/2006	Nùng	K50D2	Ngôn ngữ Anh	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)
39	Phạm Hoàng Hải	Nam	23/6/2006	Tày	K50A5	QTKD	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)
40	Tô Trường Sơn	Nam	26/8/2006	Nùng	K50A01	QTKD	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)
41	Chu Thị Khánh Linh	Nữ	29/4/2006	Tày	K50A1	QTKD	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)
42	Hà Trường An	Nam	26/08/2005	Nùng	K50B3	QTKD	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)
43	Nguyễn Hoàng Anh	Nam	30/12/2006	Nùng	K50A3	QTKD	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)

Stt	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân Tộc	Lớp/ Khối	Dự kiến ngành xét chuyển	Ghi chú
44	Lưu Tiến Hưng	Nam	05/6/2005	Nùng	K50A4	Tài chính - ngân hàng	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)
45	Hoàng Kiều Ly	Nữ	13/06/2006	Tày	K50D6	Tài chính - ngân hàng	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)
46	Dương Thị Thanh Tâm	Nữ	27/01/2006	Tày	K50A3	Tài chính - ngân hàng 1	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)
47	Đinh Trọng Nghĩa	Nam	28/08/2006	Tày	K50D4	Tài chính - ngân hàng 1	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)
48	La Thị Sông	Nữ	28/10/2006	Nùng	K50A5	Tài chính - ngân hàng 1	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)
49	Ngân Thị Hoài Anh	Nữ	07/06/2006	Tày	K50D5	Tài chính - ngân hàng 1	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)
50	Hứa Thị Minh Ánh	Nữ	24/01/2006	Tày	K50D6	Tài chính - ngân hàng 1	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)
51	Nguyễn Đình Luân	Nam	29/12/2006	Tày	K50A4	Tài chính - ngân hàng 1	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)
52	Hứa Thị Lý	Nữ	14/2/2005	Nùng	K50D1	Tài chính - ngân hàng 2	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)
53	Nông Thị Thoa	Nữ	13/01/2006	Tày	K50D2	Tài chính - ngân hàng 2	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)
54	Lâm Quốc Toàn	Nam	18/3/2006	Nùng	K50A4	Tài chính - ngân hàng 2	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)
55	Nguyễn Thị Hương	Nữ	20/06/2006	Tày	K50D6	Tài chính - ngân hàng 3	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)
56	Nguyễn Đức Hoàng	Nam	17/02/2006	Tày	K50D3	Tài chính - ngân hàng 3	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)
57	Lường Cẩm Huy	Nam	05/12/2006	Thái	K50A4	Tài chính - ngân hàng 3	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)
58	Trần Lý Quỳnh Giang	Nữ	24/9/2006	Tày	K50A6	Tài chính ngân hàng 1	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)

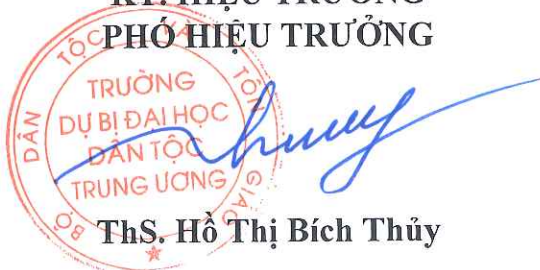
Sst	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân Tộc	Lớp/ Khối	Dự kiến ngành xét chuyển	Ghi chú
59	Lưu Thanh Giang	Nữ	06/12/2006	Thái	K50A6	Tài chính ngân hàng 1	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)
60	Chu Nguyệt Hà	Nữ	09/7/2006	Nùng	K50A3	Tài chính ngân hàng 1	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)
61	Nông Quang Toàn	Nam	05/04/2006	Tày	K50D4	Tài chính ngân hàng 1	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)
62	Nông Minh Hiếu	Nam	26/02/2006	Tày	K50A1	Tài chính ngân hàng 1	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)
63	Hà Huyền Nhung	Nữ	16/10/2006	Mường	K50D4	Tài chính ngân hàng 1	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)
64	Triệu Bảo Hân	Nữ	14/6/2006	Nùng	K50A01	Tài chính ngân hàng 1	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)
65	Lý Thị Hồng Vân	Nữ	9/12/2006	Tày	K50A01	Tài chính ngân hàng 1	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)
66	Nguyễn Huy Hoàng	Nam	22/3/2005	Tày	K50A01	Tài chính ngân hàng 1	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)
67	Hà Thị Kim Cúc	Nữ	18/1/2006	Nùng	K50A01	Tài chính ngân hàng 1	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)
68	Bùi Vương Thanh Thảo	Nữ	13/09/2006	Mường	K50D7	Tài chính ngân hàng 2	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)
69	Nguyễn Đức Duy	Nam	29/8/2006	Tày	K50A3	Tài chính ngân hàng 3	Học sinh đăng kí 02 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)
70	Phạm Bảo Ngọc	Nữ	17/11/2006	Tày	K50A5	Học sinh đăng kí 03 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)	
71	Lý Thu Hà	Nữ	30/9/2006	Nùng	K50A5	Học sinh đăng kí 03 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)	
72	Chu Minh Thuận	Nam	19/01/2006	Nùng	K50A5	Học sinh đăng kí 03 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)	
73	Thào Anh Tuấn	Nam	28/6/2006	Mông	K50A5	Học sinh đăng kí 03 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)	
74	Bùi Thị Hương Thảo	Nữ	20/5/2006	Mường	K50A7	Học sinh đăng kí 03 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)	
75	Vàng Thị Lan	Nữ	10/01/2006	Hmông	K50A2	Học sinh đăng kí 03 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)	

Stt	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân Tộc	Lớp/ Khối	Dự kiến ngành xét chuyển	Ghi chú
76	Hoàng Thị Thu Huế	Nữ	12/11/2006	Nùng	K50D7	Học sinh đăng kí 03 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)	
77	Lô Quang Thanh	Nam	02/6/2006	Tày	K50A1	Học sinh đăng kí 03 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)	
78	Hoàng Mỹ Lệ	Nữ	19/7/2006	Nùng	K50A3	Học sinh đăng kí 03 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)	
79	Lò Thị Tiên	Nữ	03/3/2006	Thái	K50A4	Học sinh đăng kí 03 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)	
80	Ngô Hải Anh	Nữ	03/9/2006	Kinh	K50A1	Học sinh đăng kí 03 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)	
81	Đỗ Quỳnh Trang	Nữ	15/5/2006	Nùng	K50A4	Học sinh đăng kí 03 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)	
82	Hoàng Thị Ánh Nguyệt	Nữ	13/01/2006	Nùng	K50A4	Học sinh đăng kí 03 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)	
83	Tần Lờ Mây	Nữ	17/3/2006	Dao	K50A4	Học sinh đăng kí 03 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)	
84	Nông Quốc Vương	Nam	08/8/2006	Tày	K50A5	Học sinh đăng kí 03 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)	
85	Lâm Mai Hương	Nữ	01/03/2006	Tày	K50D1	Học sinh đăng kí 03 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)	
86	Lương Đức Tuân	Nam	10/02/2006	Tày	K50A5	Học sinh đăng kí 03 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)	
87	Ma Thị Hồng Loan	Nữ	20/01/2006	Tày	K50D2	Học sinh đăng kí 03 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)	
88	Lò Văn Nguyễn	Nam	21/8/2006	Thái	K50A5	Học sinh đăng kí 03 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)	
89	Hoàng Thị Ngân	Nữ	03/06/2006	Nùng	K50D4	Học sinh đăng kí 03 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)	
90	Phương Hải Đăng	Nam	01/8/2006	Tày	K50A3	Học sinh đăng kí 03 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)	
91	Hoàng Thu Trang	Nữ	05/10/2006	Tày	K50D7	Học sinh đăng kí 03 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)	
92	Lường Thị Thúy Hà	Nữ	29/01/2006	Thái	K50D2	Học sinh đăng kí 03 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)	
93	Lò Thị Ngân	Nữ	20/10/2006	Thái	K50A7	Học sinh đăng kí 03 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)	
94	Lục Nhất Minh	Nam	19/9/2006	Cao Lan	K50A4	Học sinh đăng kí 03 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)	
95	Ma Minh Thư	Nữ	24/06/2006	Tày	K50D2	Học sinh đăng kí 03 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)	
96	Nông Thùy Trang	Nữ	11/10/2006	Tày	K50A4	Học sinh đăng kí 03 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)	
97	Nông Phương Thảo	Nữ	20/03/2005	Tày	K50D2	Học sinh đăng kí 03 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)	

Stt	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân Tộc	Lớp/ Khối	Dự kiến ngành xét chuyển	Ghi chú
98	Hoàng Anh Tú	Nam	28/10/2006	Tày	K50D6	Học sinh đăng kí 03 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)	
99	Lương Thị Linh	Nữ	30/10/2006	Tày	K50D6	Học sinh đăng kí 03 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)	
100	Hà Kim Sin Sun	Nam	01/02/2006	Mường	K50A5	Học sinh đăng kí 03 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)	
101	Triệu Văn Thắng	Nam	05/12/2004	Dao	K50A6	Học sinh đăng kí 03 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)	
102	Hoàng Kim Oanh	Nữ	01/09/2006	Tày	K50D3	Học sinh đăng kí 03 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)	
103	Hoàng Thị Ngọc Linh	Nữ	08/6/2006	Nùng	K50A8	Học sinh đăng kí 03 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)	
104	Hoàng Hà Giang	Nữ	20/10/2006	Tày	K50D1	Học sinh đăng kí 03 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)	
105	Nông Thị Như Quỳnh	Nữ	10/01/2006	Tày	K50D6	Học sinh đăng kí 03 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)	
106	Vũ Minh Hiền	Nam	25/10/2006	Nùng	K50A8	Học sinh đăng kí 03 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)	
107	Âu Yến Chi	Nữ	27/10/2006	Tày	K50D1	Học sinh đăng kí 03 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)	
108	Hà Ngọc Phương Anh	Nữ	01/03/2006	Tày	K50D3	Học sinh đăng kí 03 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)	
109	Dương Thị Cẩm Vân	Nữ	17/03/2006	Dao	K50D5	Học sinh đăng kí 03 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)	
110	Hoàng Minh Đức	Nam	30/08/2006	Tày	K50D6	Học sinh đăng kí 03 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)	
111	Lương Anh Kiệt	Nam	28/3/2006	Nùng	K50A8	Học sinh đăng kí 03 nguyện vọng vào Ngành đào tạo (ghi rõ Chương trình đào tạo)	

Danh sách gồm 111 học sinh./

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



ThS. Hồ Thị Bích Thủy

Người lập biểu

ThS. Lê Thị Hoàng